TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI BÌNH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2025/HNGĐ-ST
Ngày 30 tháng 5 năm 2025
"V/v xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kim Cương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quốc Văn
Bà Hồ Lệ Hoa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Phượng Kiều – Là thư ký Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 103/2025/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Xoa K, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp ĐM, xã PH, huyện NT, tỉnh Đồng Nai

Bị đơn: Anh Quách Minh K, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp T1, xã TP, huyện TB, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Xoa K trình bày tại đơn khởi kiện như sau:

Về hôn nhân: Chị và anh Quách Minh K chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã TP, huyện TB, tỉnh Cà Mau vào ngày 18/5/2009. Trong thời gian chung sống đến nay hai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, xung đột gia đình xãy ra không hàn gắn được. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nhau. Nên chị và anh K2 đã không sống chung với nhau khoảng 01 năm nay. Chị xác định hiện vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh Quách Minh K.

Về con chung: Chị và anh K2 có 02 con chung tên Quách Minh H1, sinh ngày 25/6/2008 và Quách Như H, sinh ngày 02/8/2015. Hiện hai con chung đang sống cùng anh K2. Khi ly hôn các con có nguyện vọng sống với ai thì người đó có trách nhiệm nuôi, nêu các con sống cùng anh K2 thì chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị xác định chị và anh K2 tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị khai chị và anh K2 không có nợ chung.

- Đối với anh Quách Minh K2 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ

và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng anh K2 vẫn vắng mặt không có lý do, cũng không có văn bản ý kiến gửi đến Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nội dung tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị Xoa K1 và anh Quách Minh K2 được xác định là tranh chấp về ly hôn, bị đơn anh Quách Minh K2 có nơi cư trú tại xã TP, huyện TB nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Quách Minh K2 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập xét xử lần thứ hai theo quy định nhưng anh K2 vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng anh K2 theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Xoa K1 và anh Quách Minh K2 xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TP, huyện TB theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị được công nhận là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Hiện chị K1 yêu cầu xin ly hôn với anh K2. Theo lời trình bày của chị K1 do vợ chồng sống không hợp nhau, và có nhiều mâu thuẫn, nên anh chị đã ly thân khoảng 01 năm nay. Đồng thời, suốt thời gian chị K1 xin ly hôn anh K2 cũng không đến Toà án để hoà giải hoặc có văn bản gửi ý kiến đến Toà án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cuộc sống chung giữa chị K1 và anh K2 mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện chị K1 và anh K2 đã ly thân một thời gian dài, mỗi người đã có cuộc sống riêng, không ai quan tâm chăm sóc ai. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị K1 về việc xin ly hôn với anh K2.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Xoa K1 và anh Quách Minh K2 có có 02 con chung tên Quách Minh H, sinh ngày 25/6/2008 và Quách Như H, sinh ngày 02/8/2015. Chị K1 xác định tuỳ theo ý kiến các con muốn sống với ai thì người đó nuôi. Xét thấy, cháu H1 và cháu H có ý kiến nguyện vọng là muốn sống cùng anh K2, hơn nữa các cháu đang sống cùng anh K2, để tránh xáo trộn môi trường sống và tiện việc học hành nên tiếp tục giao cháu H1 và H cho anh K2 trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị K1 có ý kiến không cấp dưỡng nuôi con nếu con sống cùng anh K2, anh K2 cũng không có văn bản ý kiến về việc yêu cầu chị K1 cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Chị K1 không trực tiếp nuôi con, nhưng có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung: Chị K1 khai tài sản chung tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án phân chia nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị K1 khai không nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị K1 phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 207, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, chị Nguyễn Thị Xoa K1 phải chịu. Chị K1 đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai số 0016989 vào ngày 19/3/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được đối trừ, chị K1 đã nộp đủ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Nguyễn Thị Xoa K1 có quyền K2 cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Quách Minh K2 quyền K2 cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Kim Cương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện TB;
- UBND xã TP, huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB
- Đương sự;
- Lưu Hồ sơ; VT.